| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 7 - ĐỒNG THÁP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 137/2025/QĐST-HNGĐ | *Đồng Tháp, ngày 24 tháng 11 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 268/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2025, giữa:

***1. Nguyên đơn:*** Chị Nguyễn Thị Tú Q, sinh năm 2003.

Địa chỉ: Tổ C, ấp A, xã L, tỉnh An Giang.

**2. *Bị đơn :*** Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Ấp A, xã M, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2025.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/11/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Tú Q và anh Nguyễn Minh T.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Tú Q và anh Nguyễn Minh T tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung:

Chị Nguyễn Thị Tú Q và anh Nguyễn Minh T thống nhất giao con chung tên Nguyễn Minh A, sinh ngày 26/7/2025 cho chị Nguyễn Thị Tú Q trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Minh T không cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Người không trực tiếp nuôi con chung không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở, hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi con chung.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Tú Q tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn, nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0007752 ngày 16/10/2025 và 3.250.000 đồng tiền án phí đã nộp theo biên lai số 0006057 ngày 27/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Chị Nguyễn Thị Tú Q được nhận lại 3.400.000 đồng.

**3.** Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND Khu vực 7 – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng THADS Khu vực 7 – Đồng Tháp;
- UBND xã M (xã M, huyện L), Đồng Tháp; (GCNKH số 75/2023 ngày 08/11/2023);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP (kx).

**THẨM PHÁN**

**Bùi Thị Kim Xuyến**